

Bản án số: **79/2019/HSPT**

Ngày: 03-04-2019

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN CẤP CAO TẠI ĐÀ NẴNG

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông **Trương Công Thi**

Các thẩm phán: Ông **Phạm Việt Cường**

Ông **Trương Minh Tuấn**

- Thư ký phiên tòa: Bà **Văn Thị Mỹ Thảo**, Thư ký Tòa án nhân dân cấp cao tại Đà Nẵng.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Đà Nẵng tham gia phiên tòa: Ông **Lê Ra**, Kiểm sát viên.

Vào ngày 03 tháng 04 năm 2019, tại Trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Bình Định xét xử phúc thẩm vụ án hình sự thụ lý số 56/2018/TLPT-HS ngày 25 tháng 12 năm 2018 đối với bị cáo **Trần Chí T** về tội “*Giết người*”. Do có kháng cáo của bị cáo đối với Bản án hình sự sơ thẩm số 51/2018/HS-ST ngày 25-12-2018 của Tòa án nhân dân tỉnh Bình Định. Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 89/2019/QĐXXPT-HS ngày 12 tháng 3 năm 2019.

- Bị cáo có kháng cáo:

Trần Chí T (T chó) - Sinh ngày: 11.4.2001 tại Bình Định; nơi cư trú: Thôn Đ1, xã C, huyện P, tỉnh Bình Định; nghề nghiệp: Làm biển; trình độ học vấn: 8/12; giới tính: Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Trần T5, sinh năm: 1977 và bà Huỳnh Thị Y1, sinh năm: 1978; tiền án, tiền sự: Không; Bị cáo tại ngoại, bị áp dụng biện pháp ngăn chặn “Cấm đi khỏi nơi cư trú”. Có mặt.

- Người bào chữa cho bị cáo Trần Chí T theo yêu cầu của tòa án:

Ông **Lâm Thanh T4** - Trợ giúp viên pháp lý Nhà nước, thuộc Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước, tỉnh Bình Định, có mặt.

- Đại diện hợp pháp của bị cáo Trần Chí T: Ông **Trần T5**, sinh năm 1977 và bà **Huỳnh Thị Y1**, sinh năm 1978; nơi cư trú: thôn Đ1, xã C, huyện P,

tỉnh Bình Định, đều có mặt.

Đối với bị cáo Đỗ Quang T1 ngày 21/11/2018 có đơn kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt nhưng đến ngày 10/12/2018 thì có đơn xin rút lại đơn kháng cáo.

- *Người bị hại:* Võ Huy H, sinh năm: 1999; nơi cư trú: thôn TT, xã M1, huyện P1, Bình Định, vắng mặt.

- *Người làm chứng:*

1. Ông Nguyễn Đức T2, sinh ngày: 26-3-2000.
2. Ông Trần Như Y, sinh năm: 1997.
3. Ông Trần Ngọc T3, sinh ngày: 28-10-2018.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Sáng ngày 09.6.2017, Đỗ Quang T1, Trần Chí T cùng một số bạn bè tổ chức uống rượu tại nhà T1, đến khoảng 13 giờ cùng ngày thì Trần Chí T cùng Đỗ Quang T1 cùng đi đến nhà Trần Như Y để rủ Y nhậu nhưng Y mệt nên cả hai ngồi chơi khoảng 30 phút thì quay về. Do có mâu thuẫn từ trước với nhóm thanh niên xã M, huyện P nên trước khi về T1 lên lấy một cây rựa tại nhà của Y để T điều khiển xe chở đi theo đường tỉnh lộ 6XX về xã C, Huyện P nhằm nếu gặp nhóm thanh niên xã M thì sẽ đánh.

Khi đi đến đoạn đường thuộc thôn Đ, xã C, Huyện P thì T1 và T thấy có 03 xe mô tô đi ngược chiều, trong đó xe thứ ba do Nguyễn Đức T2 điều khiển chở phía sau Trần Ngọc T3 và Võ Huy H. Sau khi hai xe đầu tiên vượt qua, nghĩ rằng đó là nhóm thanh niên xã M nên T điều khiển xe mô tô đi lán sang phía bên trái đường để ép xe mô tô do T2 điều khiển và hô “Chặt!”, lúc này T1 cầm rựa bằng tay trái chém mạnh một nhát từ trên xuống trúng vào đầu Võ Huy H làm H ngã xuống đất, bất tỉnh.

Sau khi gây án, T chở T1 chạy về thôn Đ1, Xã C giấu hung khí tại nhà Nguyễn Văn Thanh rồi bỏ trốn vào tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu làm nghề đi biển. Ngày 05.7.2017 cả hai bị cáo quay về địa phương và bị cơ quan CSĐT- Công an huyện P triệu tập làm việc và các bị cáo thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội.

Tại bản kết luận giám định pháp y về thương tích số 148/2017/PY-TgT ngày 27.7.2017 của Trung tâm pháp y tỉnh Bình Định kết luận thương tích của Võ Huy H như sau:

- Vết thương vùng thái dương trái gây rách xoang tĩnh mạch dọc giữa, rách màng não đã phẫu thuật làm sạch vết thương, cầm máu xoang tĩnh mạch, cầm

máu màng não. Hiện để lại sẹo thái dương, kích thước (13x0,5)cm. Hiện khuyết sọ kích thước (70x24)mm, đáy chắc. Điện não đồ trong giới hạn bình thường.

- Chụp cắt lớp vi tính sọ não: Tổn thương mô não cũ và khuyết xương sọ đỉnh trái.

- Chấn thương gây xây xước da cánh tay phải đã điều trị. Hiện cánh tay phải có diện thâm da không thành sẹo.

- Chấn thương gây sưng nề khuỷu phải, hạn chế vận động gấp cổ tay, gấp các ngón, giảm trương lực cơ bàn tay phải. Đo điện cơ chưa ghi nhận tổn thương dây thần kinh giữa, trụ, quay và nách bên phải.

Tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên hiện tại là 23%.

Về dân sự: Gia đình bị cáo Đỗ Quang T1 đã bồi thường cho bị hại 30.000.000đ, gia đình Trần Chí T đã bồi thường cho bị hại 20.000.000đ. Bị hại không yêu cầu thêm về dân sự.

Tại Bản án hình sự sơ thẩm số 51/2018/HS-ST ngày 14/11/2018, Tòa án nhân dân tỉnh Bình Định đã quyết định:

Tuyên bố: bị cáo: Trần Chí T phạm tội “ *Giết người*”;

Áp dụng: điểm n khoản 1 Điều 93; điểm b, p Khoản 1, Khoản 2 Điều 46; Điều 69; Điều 74 Bộ luật Hình sự năm 1999.

Xử phạt: Bị cáo Trần Chí T 07 (bảy) năm tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị cáo bị bắt đi thi hành án.

Ngoài ra, Bản án sơ thẩm còn quyết định về xử lý vật chứng, án phí và quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Đến ngày 15 và ngày 16-11-2018, đại diện hợp pháp của bị cáo bà Huỳnh Thị Y1 và bị cáo Trần Chí T có đơn kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt và xem xét lại tội danh “ *Giết người*”. Tại phiên tòa phúc thẩm bị cáo Trần Chí T giữ nguyên kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt.

Người bào chữa cho bị cáo Trần Chí T trình bày đề nghị Hội đồng xét xử phúc thẩm xem xét bị cáo không phạm tội giết người, hành vi của bị cáo gây hậu quả đến đâu chỉ xử lý đến đó, đề nghị Hội đồng xét xử sửa Bản án sơ thẩm, tuyên bố bị cáo “*phạm tội cố ý gây thương tích*” và giảm hình phạt cho bị cáo.

Người đại diện hợp pháp cho bị cáo là bà Huỳnh Thị Yên trình bày cho rằng con bà là Trần Chí T phạm tội thì lẽ ra Tòa án cấp huyện xử nhưng tại sao

lại chuyển lên cấp tỉnh và Tòa án cấp cao xử phúc thẩm, bà đề nghị cho bị cáo hưởng khoan hồng xử phạt tù khoảng 03 năm để có cơ hội làm lại cuộc đời.

Kiểm sát viên tham gia phiên tòa phát biểu: Sau khi phân tích nội dung vụ án, tính chất hành vi phạm tội của bị cáo, đề nghị Hội đồng xét xử phúc thẩm không chấp nhận đơn kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt của bị cáo, Tòa án cấp sơ thẩm đã xét xử bị cáo về tội danh “Giết người” là đúng pháp luật, đề nghị Hội đồng xét xử giữ nguyên phần Quyết định về tội danh và hình phạt của Bản án sơ thẩm đã tuyên xử đối với bị cáo Trần Chí T.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Căn cứ vào hồ sơ vụ án, các chứng cứ tài liệu đã được thẩm tra xem xét và kết quả tranh tụng tại phiên tòa.

{1}. Đối với bị cáo Đỗ Quang T1 do có đơn rút kháng cáo nên Hội đồng xét xử phúc thẩm căn cứ Điều 348 Bộ luật tố tụng hình sự đình chỉ xét xử phúc thẩm theo quy định của pháp luật.

{2}. Xem xét kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt và xem xét lại tội danh của bị cáo Trần Chí T và của đại diện hợp pháp của bị cáo cũng như luận cứ bào chữa của Trợ giúp viên pháp lý đối với bị cáo Trần Chí T về việc cho rằng bị cáo chỉ gây thương tích chứ không giết người, hậu quả đến đâu xét xử đến đó, Hội đồng xét xử phúc thẩm xét thấy: Do có mâu thuẫn từ trước với một số thanh niên ở xã M, huyện P nên Đỗ Quang T1 và Trần Chí T đã thống nhất với nhau đi đánh trả thù. Khoảng 13h30’ ngày 09/6/2017 T thấy một cây dao rựa tại sân nhà Trần Như Y nên bảo T1 lấy mang theo, còn T điều khiển xe mô tô (*theo lời khai của bị cáo T tại phiên tòa phúc thẩm xe mô tô mượn của ông Dũng nhưng không nhớ biển số xe*) để chở T1, lúc đang chạy trên đường ĐT6XX theo hướng từ xã M, huyện P về xã C, huyện P, T phát hiện có 03 xe mô tô chạy ngược chiều nên đã điều khiển xe lấn sang phía bên trái đường để tiếp cận xe có người bị hại Võ Huy H (ngồi sau) rồi T hô “chặt”, T1 đã dùng rựa chém mạnh vào vùng đầu của Võ Huy H làm H ngã xuống đường, bất tỉnh. Hậu quả: Võ Huy H bị khuyết sọ kích thước (70x24)mm tỉ lệ thương tích là 23%. Tuy hậu quả không chết người nhưng tính chất hành vi của các bị cáo là rất nguy hiểm, bị cáo T vừa là người xúi dục vừa là người thực hành giúp sức cho bị cáo T1, hành vi của bị cáo T1 dùng rựa chém vào vùng đầu trong lúc cả hai bên đều đang điều khiển mô tô là nguồn nguy hiểm cao độ, xe đang chạy ngược chiều với nhau, là quá xem thường tính mạng của người khác, hành động của các bị cáo là rất liều lĩnh, khả năng chết người có thể xảy ra, thể hiện tính chất rất côn đồ. Với hành vi đó Tòa án cấp sơ thẩm đã xét xử các bị cáo về tội “Giết người” theo quy định tại

điểm n, khoản 1, Điều 93 Bộ luật hình sự năm 1999 (nay là điểm n khoản 1 Điều 123 Bộ luật hình sự 2015) là đúng pháp luật.

Xem xét về mức hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 93 Bộ luật hình sự năm 1999 cũng như khoản 1 Điều 123 Bộ luật hình sự 2015 đều từ 12 năm đến 20 năm tù chung thân hoặc tử hình. Tuy nhiên, do điều kiện vụ án chưa có hậu quả chết người, các bị cáo phạm tội chưa đạt, bị cáo Trần Chí T là người chưa thành niên và được hưởng các tình tiết giảm nhẹ như khai báo thành khẩn, ăn năn hối cải, gia đình bồi thường thiệt hại, người bị hại xin giảm nhẹ hình phạt được quy định tại các điểm b, s khoản 1 khoản 2 Điều 51, Điều 54, Điều 91, Điều 101, Điều 15, Điều 57 Bộ luật hình sự 2015 nên Tòa án cấp sơ thẩm xử phạt 07 năm tù đối với bị cáo Trần Chí T là đã có sự xem xét về nhân thân, các tình tiết giảm nhẹ và thực hiện chính sách hình sự đối với người chưa thành niên, xét thấy mức án nói trên là không nặng, tương xứng, đúng với tính chất hành vi, hậu quả của vụ án. Tại phiên tòa phúc thẩm không có tình tiết gì mới nên Hội đồng xét xử phúc thẩm không có căn cứ giảm nhẹ hình phạt đối với bị cáo, cần giữ nguyên phần Quyết định về hình phạt của Bản án sơ thẩm đối với bị cáo Trần Chí T.

Ngoài ra quá trình điều tra vụ án Cơ quan điều tra và Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bình Định không thu giữ, xem xét, kết luận và xử lý đối với chiếc xe mô tô do các bị cáo Đỗ Quang T1, Trần Chí T sử dụng để làm phương tiện gây án là thiếu sót trong công tác điều tra, truy tố. Tuy nhiên tại phiên tòa phúc thẩm bị cáo T khai xe mô tô mượn của ông Dũng. Do vậy, Hội đồng xét xử chỉ yêu cầu rút kinh nghiệm.

{3}. Về án phí hình sự phúc thẩm, bị cáo Đỗ Quang T1 không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm, bị cáo Trần Chí T do không được chấp nhận kháng cáo nên phải chịu án phí hình sự phúc thẩm theo quy định của pháp luật.

Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo nên hội đồng xét xử phúc thẩm không xem xét.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ: Điều 348 điểm a khoản 1 Điều 355, BLTTHS

1. Đình chỉ xét xử phúc thẩm đối với bị cáo Đỗ Quang T1, các Quyết định của Bản án hình sự sơ thẩm số 51/2018/HS-ST ngày 14/11/2018 đối với bị cáo Đỗ Quang T1 có hiệu lực pháp luật.

2. Không chấp nhận kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt của bị cáo Trần Chí T và của đại diện hợp pháp của bị cáo bà Huỳnh Thị Y1. Giữ nguyên phần tội

danh và Quyết định về hình phạt của Bản án hình sự sơ thẩm số 51/2018/HS-ST ngày 14/11/2018 đối với bị cáo Trần Chí T.

Tuyên bố: bị cáo: Trần Chí T phạm tội “ *Giết người*”;

Áp dụng: điểm n khoản 1 Điều 93 Bộ luật hình sự năm 1999; điểm b, p Khoản 1, Khoản 2 Điều 51; Điều 54; Điều 91; Điều 101; Điều 15; Điều 57 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Xử phạt: Bị cáo Trần Chí T 07 (bảy) năm tù về tội “Giết người”. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị cáo tự nguyện chấp hành án hoặc bị bắt thi hành án phạt tù.

3. Về án phí hình sự phúc thẩm: Áp dụng Điểm b Khoản 2 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án, buộc bị cáo Trần Chí T phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự phúc thẩm.

Các quyết định khác của Bản án hình sự sơ thẩm đối với các bị cáo Trần Chí T và Đỗ Quang T1 về xử lý vật chứng và án phí hình sự sơ thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án./.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nơi nhận:

- TANDTC;
- VKSND cấp cao tại Đà Nẵng;
- TAND tỉnh Bình Định;
- VKSND tỉnh Bình Định;
- Cục THADS tỉnh Bình Định;
- Công an tỉnh Bình Định;
- Trại tạm giam CA tỉnh Bình Định (các bị cáo);
- Những người tham gia tố tụng;
- Lưu hồ sơ vụ án; Lưu trữ, Phòng HCTP.

(Đã ký)

Trương Công Thi